

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai Chuyển đổi số thành phố Huế năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố Huế xây dựng Kế hoạch triển khai Chuyển đổi số thành phố Huế năm 2023, cụ thể như sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH.**

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến 2030;
- Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021;
- Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế phiên bản 2.0;
- Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành khung kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế phiên bản 1.0;
- Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2021 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế về chủ trương đầu tư dự án Triển khai chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Nghị định 42/2022/NĐ/CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế 2.0;

- Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về Triển khai chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

- Kế hoạch số 8811/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc triển khai chương trình Chuyển đổi số thành phố Huế giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

## **II. MỤC TIÊU.**

### **a) Phát triển chính quyền số**

- 100% các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thành phố kết nối hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng của Chính phủ để đáp ứng triển khai các dịch vụ số, đảm bảo an toàn thông tin.

- Trên 70% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Tối thiểu 60% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Phấn đấu chỉ số người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị cung cấp dịch vụ công thực hiện triển khai công tác số hóa phục vụ chuyển đổi mô hình công sở số; phấn đấu đạt trên 80% tiêu chí về hoàn thiện chính quyền số.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

- 100% hồ sơ công việc tại thành phố và 90% hồ sơ công việc tại các phường, xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Trên 50% các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế quy định tại Quyết định số 54/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 được triển khai đúng yêu cầu; 95% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

#### b) Phát triển kinh tế số

- Phấn đấu 90% doanh nghiệp ở các lĩnh vực, ngành nghề triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tham gia vào các hoạt động giao dịch điện tử trên môi trường mạng;

- Tỷ trọng kinh tế số đạt 15% GDP;

- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 8%;

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 30%;

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt khoảng 50%;

- Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt 1,5%.

#### c) Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 70%;

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 50%;

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 20%;

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 30%;

- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 70%;

- Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 50%;

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 50%;
- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt 95%;
- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt 60%;
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 50%.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM.**

Kèm phụ lục nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số thành phố Huế năm 2023.

### **IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

#### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.**

- Quảng bá hình ảnh, nét đẹp, thành tựu văn hóa, xã hội người dân, chính quyền thành phố Huế trên các phương tiện thông tin truyền thông và mạng xã hội.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông tin liên quan đến các vấn đề của thành phố đến người dân trên địa bàn biết, tiếp cận thông tin từ thành phố, đảm bảo thông tin nhanh, minh bạch đến với người dân trên địa bàn.
- Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng phổ biến kỹ năng thanh toán, tiếp nhận thanh toán không dùng tiền mặt, kỹ năng phân biệt tin thật, giả trên các trang mạng xã hội, an toàn thông tin trong quá trình sử dụng mạng internet.

- Xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; Xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân;...

#### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp.**

Phối hợp các doanh nghiệp hình thành chuỗi cung ứng các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, quảng bá và đưa sản phẩm của thành phố lên các sàn giao dịch thương mại điện tử, mở rộng thị trường nông sản.

Phối hợp Công ty Cổ phần viễn thông FPT - Chi nhánh Huế cung cấp dịch vụ ứng dụng ví điện tử Hue-S để đẩy mạnh thanh toán trực tuyến (giao tiếp không chạm) các dịch vụ công toàn trình và một phần cũng như nhu cầu hàng ngày của tổ chức, người dân, du khách.

#### **3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin.**

Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin, truyền thông, bảo mật vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Huế, từ đó nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thông tin, truyền thông, bảo mật trên địa bàn. Có cơ chế hỗ trợ cho đội ngũ làm công tác lĩnh vực thông tin và truyền thông.

#### **4. Giải pháp thúc đẩy phát triển Chính quyền số.**

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, phát triển chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng

internet nhằm phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt từ thành phố đến xã, phường.

- Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của thành phố, ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Duy trì, nâng cấp, phát triển Công thông tin điện tử thành phố Huế. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và Nghị định số 42/2022/NĐ/CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Phối hợp các cơ quan chủ trì của Tỉnh chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

## **5. Kinh tế số.**

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh.

- Tổ chức triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn tại Quyết định số 1034/QĐ-BTTTT ngày 21/7/2021 và Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

## **6. Xã hội số.**

- Tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế của tỉnh theo hướng dẫn tại văn bản số 781/BTTTT-QLDN ngày 04/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin về chuyển đổi số do cấp Tỉnh, Trung ương tổ chức.

- Tham gia chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Giám đốc điều hành các doanh nghiệp.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN.**

Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố:**

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế, Văn phòng HĐND và UBND thành phố Huế, các đơn vị liên quan trong việc tham mưu UBND thành phố Huế triển khai kế hoạch này.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố Huế.

- Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

## **2. Văn phòng HĐND và UBND Thành phố:**

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố tham mưu UBND thành phố Huế triển khai kế hoạch và thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố Huế.

## **3. Phòng Tài chính Kế hoạch Thành phố:**

Tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố năm 2023, kinh phí duy trì Công nghệ thông tin điện tử các xã, phường thuộc thành phố Huế, kinh phí triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin đúng quy định.

## **4. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao Thành phố:**

- Tuyên truyền chuyển đổi nhận thức của người dân, doanh nghiệp, tổ chức về chuyển đổi số thông qua chuyên trang, chuyên mục trên hệ thống truyền thanh FM. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương tốt việc tốt điển hình về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Tuyên truyền đến người dân, tổ chức thanh toán các loại phí thông qua ví điện tử Hue-S.

## **5. UBND các xã, phường:**

Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin lồng ghép nội dung, nhiệm vụ về chuyển đổi số liên quan trách nhiệm đến UBND các xã, phường vào trong Kế hoạch này để thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố Huế năm 2023, UBND thành phố Huế yêu cầu các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Tỉnh; (đề b/c)
- Sở TT&TT;
- Trung tâm CCNT Tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch và các PCTUBND TP;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp;
- Công an thành phố Huế;
- UBND các xã, phường;
- VP: Lãnh đạo và CV CNTT;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Lê Nhật**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC KẾ HOẠCH CHUYÊN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ HUẾ NĂM 2023**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2023 của UBND thành phố Huế)*

TT	Nội dung	Mục tiêu, quy mô	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhận thức số</b>					
1	Định kỳ tổ chức các cuộc họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số	Thông báo kết luận	Phòng Văn hóa Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND TP		Năm 2023	
2	Triển khai các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số	Văn bản	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023	
3	Tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp tỉnh, thành phố Huế	Theo giấy mời của UBND tỉnh, UBND thành phố Huế	Các cơ quan, đơn vị liên quan		Năm 2023	
4	Cung cấp tin tức hoạt động chuyển đổi số lên Cổng thông tin điện tử thành phố Huế	Chuyên mục Chuyển đổi số Cổng thông tin điện tử TP	Văn phòng HĐND và UBND TP	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023	
5	Tổ chức truyền thông trên hệ thống truyền thanh FM	- Có chuyên mục chuyển đổi số - Tối thiểu 1 tuần 1 bản tin	Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao TP; UBND các xã, phường		Năm 2023	

<b>II</b> <b>Thế chế số</b>						
1	Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm	Kế hoạch	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2023	
2	Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ về kiến trúc chính quyền điện tử, chính quyền số		Công chức phụ trách công nghệ thông tin TP		Năm 2023	
3	Ban hành văn bản định kỳ hằng năm nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số	- Có văn bản định kỳ nhắc nhở - Văn bản tập trung nhắc nhở vào các chỉ tiêu theo kế hoạch năm không, chưa đạt	Phòng Tài chính Kế hoạch	Phòng Văn hoá và Thông tin	Quý IV/2023	
5	Ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số	Quyết định	Phòng Văn hoá và Thông tin; UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thành phố Huế		
<b>III</b> <b>Hạ tầng số</b>						
1	Triển khai mạng số liệu chuyên dùng (CPNET)	- 100% cơ quan đơn vị kết nối đường truyền số liệu chuyên dùng - Có hợp đồng triển khai	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường		Năm 2023	
2	Tỷ lệ hộ gia đình có sử dụng kết nối Internet băng thông rộng	- Có dữ liệu số quản lý - Có giải pháp nâng cao tỷ lệ - Mức tối thiểu đạt 80%	UBND các xã, phường			
3	Tỷ lệ hộ gia đình có sử dụng thiết bị di động thông minh	- Có dữ liệu số quản lý - Có giải pháp nâng cao	UBND các xã, phường			



		tỷ lệ - Mức tối thiểu đạt 80%				
4	Tỷ lệ người dân trên 15 tuổi có sử dụng điện thoại thông minh	- Có dữ liệu số quản lý - Có giải pháp nâng cao tỷ lệ - Mức tối thiểu đạt 80%	UBND các xã, phường			
5	Tỷ lệ công chức, viên chức trong đơn vị có sử dụng thiết bị di động thông minh	Mục tiêu đạt 100% công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị có sử dụng thiết bị di động thông minh	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường			
6	Tổ chức triển khai nền tảng họp trực tuyến	Xây dựng phòng họp trực tuyến	Văn phòng HĐND và UBND TP; UBND các xã, phường		Quý I/2023	
7	Xây dựng mô hình Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Huế	Mô hình Trung tâm điều hành đô thị thông minh	Phòng Văn hóa Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND TP		2023-2025	
<b>IV</b>	<b>Nhân lực số</b>					
1	Bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và an toàn thông tin	Quyết định cử chuyên trách, kiêm nhiệm	Phòng Nội vụ; UBND các xã, phường		Quý I/2023	
2	Tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng chuyển đổi số cho công chức, viên chức	Tập huấn	Phòng Văn hoá và Thông tin	Văn phòng HĐND và UBND TP; Phòng Nội vụ	Năm 2023	
3	Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng	Quyết định	UBND các xã, phường	Phòng Văn hoá và Thông tin	Quý I/2023	

4	Tỷ lệ người dân được tập huấn kỹ năng số	Tuyên truyền người dân có kỹ năng sử dụng Hue-S để tham gia các lớp học nâng cao kỹ năng số trong dân	UBND các xã, phường	Phòng Văn hoá và Thông tin		
5	Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông thực hiện chuyển đổi số	Hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.	Phòng Giáo dục và Đào tạo TP			
<b>V</b>	<b>An toàn thông tin</b>					
1	Số lượng máy tính được cài đặt giải pháp phòng chống virus tập trung	- Triển khai phần mềm BKAV Endpoint của tỉnh - 100% máy tính để bàn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường		Năm 2023	
2	Số lượng máy tính được cài đặt giải pháp phát hiện, chống tấn công có chủ đích tập trung	- Triển khai phần mềm VIETTEL Endpoint của tỉnh - 100% máy tính để bàn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường		Năm 2023	
3	Đăng ký hồ sơ đề xuất cấp độ bảo vệ an toàn thông tin	- 100% hệ thống thông tin chuyên ngành phải đăng ký	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường		Năm 2023	
<b>VI</b>	<b>Hoạt động Chính quyền số</b>					
1	Số hóa dữ liệu quản lý cơ bản trên địa bàn	- Xác thực dữ liệu công dân trên địa bàn - Số hóa triển khai địa chỉ số	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường		Năm 2023	

		Số hóa dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn				
2	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công mức độ 4 của người dân, doanh nghiệp	- Tối thiểu 30% đối với Trung tâm Hành chính công thành phố Huế - Tối thiểu 15% đối với xã, phường	Trung tâm Hành chính công thành phố Huế; UBND các xã, phường			
3	Tỷ lệ xử lý hồ sơ dịch vụ công trên môi trường mạng	Đảm bảo 100% việc xử lý hồ sơ dịch vụ công được số hóa và trên môi trường mạng	Trung tâm Hành chính công thành phố Huế; UBND các xã, phường			
4	Số lượng cuộc họp trực tuyến	Tối thiểu 1 tháng tổ chức 1 cuộc họp trực tuyến	Văn phòng HĐND và UBND TP	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023	
5	Báo cáo số	Tối thiểu 1 báo cáo về tình hình kinh tế xã hội liên quan đến quản lý ngành, địa phương trên nền tảng dùng chung của tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND TP	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023	
6	Thí điểm 5 phường theo mô hình “phường thông minh” bao gồm các phường: Phú Hội, Phú Nhuận, Thủy Biều, Thuận Hòa và Tây Lộc	- Đầu tư nâng cấp hệ thống thông tin tại Bộ phận tiếp nhận và trả Kết quả. - Xây dựng Cổng thông tin điện tử tổng hợp phường thông minh. - Triển khai hệ thống	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND và UBND TP; UBND phường Phú Hội; Phú Nhuận; Thủy Biều; Thuận Hòa; Tây Lộc	Quý I, II/2023	

		tích hợp thương mại điện tử -Đầu tư hệ thống truyền thanh FM thông minh				
7	Xây dựng đề án phát triển quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị thành phố Huế	Đề án	Phòng Quản lý đô thị		2023 - 2025	
8	Triển khai một số dịch vụ thông minh trong quản lý đô thị như quản lý đất đai, giám sát công viên, bãi đỗ xe công cộng	- Xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn của ngành như: Đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản - Phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị - Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số - Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố về môi trường	Phòng Quản lý Đô thị	Phòng Tài nguyên Môi trường, Phòng Kinh tế	2023 - 2025	
9	Xây dựng Hệ thống kết nối đầu tư thành phố Huế	- Hình thành hệ thống cho phép nhà đầu tư có thể dễ dàng tiếp cận thông tin, tìm kiếm vị trí đầu tư phù hợp. - Tạo kênh kết nối giữa cơ quan quản lý	Phòng Tài chính Kế hoạch		Năm 2023	

		quy hoạch, các đơn vị tư vấn và nhà đầu tư, để tư vấn, hỗ trợ tạo điều kiện về các thủ tục, cơ chế, chính sách trong thời gian sớm nhất.				
<b>VII Hoạt động kinh tế số</b>						
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.	Kế hoạch	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, phường	Năm 2023	
2	Số lượng các doanh nghiệp, điểm kinh doanh trên địa bàn chấp nhận thanh toán qua mã QR	- Tối thiểu có một hình thức chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt ví điện tử Hue-S (QR Hue-S)	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, phường	Năm 2023	
4	Tỷ lệ doanh nghiệp tham gia cung cấp sản phẩm dịch vụ lên các sàn thương mại điện tử	- Tối thiểu tham gia các sàn có định hướng Quốc gia và tỉnh bao gồm: Chợ Số, Postmart, Voso	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, phường		
5	Tỷ lệ người dân trên địa bàn tham gia mua sắm trực tuyến	- Khuyến khích người dân mua sắm và sử dụng tối thiểu ví điện tử Hue-S liên kết với các thẻ ngân hàng và ví điện tử khác	UBND các xã, phường			

VIII	<b>Hoạt động Xã hội số</b>					
1	Mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo thực hiện đúng quy định về phản ánh hiện trường trên Hue-S.</li> <li>- Tăng tỷ lệ người dân tham gia vào phản ánh hiện trường</li> </ul>			Năm 2023	
2	Tỷ lệ người dân trên địa bàn cài đặt Hue-S	100% người dân có điện thoại di động có tài khoản Hue-S	UBND các xã, phường		Năm 2023	
3	Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử	100% người dân có tài khoản định danh điện tử	UBND các xã, phường		Năm 2023	
4	Số lượng người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	Tối thiểu 100% người dùng có cài đặt Hue-S được kích hoạt ví điện tử trên Hue-S	UBND các xã, phường		Năm 2023	
5	Tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế thành phố	Tuyên truyền	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa và Thông tin	Trung tâm VH TT, TT TP, UBND các xã, phường	Năm 2023	
IX	<b>Dịch vụ đô thị thông minh</b>					
1	Mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo 100% phản ánh hiện trường trên Hue-S được xử lý đúng hạn.</li> <li>- Đảm bảo tối thiểu</li> </ul>	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong	Năm 2023	

		80% xử lý phản ánh hiện trường được người dân hài lòng, chấp nhận - Tăng số lượng người dân tham gia vào phản ánh hiện trường và góp ý với cơ quan nhà nước trên địa bàn		các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế của thành phố.		
2	Triển khai dịch vụ đô thị thông minh	- Triển khai mô hình đô thị thông minh thứ cấp tối thiểu 5 dịch vụ: Phản ánh hiện trường; Thông báo, cảnh báo cho người người dân; Giám sát thông tin mạng; Đảm bảo an toàn trật tự đô thị; Hỗ trợ phòng chống bão lụt	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường		Năm 2023	